

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Nghiên cứu
Ngành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
Mã số: 8720601

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 23 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 08 TC					
1.	Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện	2	2	0	BM xét nghiệm
2.	An toàn phòng xét nghiệm	2	2	0	BM xét nghiệm
3.	Thiết bị phòng xét nghiệm	2	1	1	BM xét nghiệm
4.	Xét nghiệm cơ bản về hóa sinh và tế bào giải phẫu bệnh	2	2	0	BM xét nghiệm
Phần tự chọn: 15 TC					
HỌC PHẦN TỰ CHỌN : 1/5 CHUYÊN NGÀNH					
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM VI SINH					
1.	Xét nghiệm chẩn đoán vi khuẩn gây bệnh	3	2	1	BM xét nghiệm
2.	Xét nghiệm phát hiện kháng thuốc	3	2	1	BM xét nghiệm
3.	Xét nghiệm chẩn đoán virus gây bệnh	3	2	1	BM xét nghiệm
4.	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong xét nghiệm vi sinh	3	2	1	BM xét nghiệm
5.	Thực tế xét nghiệm vi sinh tại bệnh viện	3	1	2	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM HÓA SINH					
1.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tim mạch – gan – thận	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh ung thư và di truyền	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Xét nghiệm hóa sinh trong các bệnh nội tiết - chuyển hóa	3	1	2	BM xét nghiệm
4.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tụy và các bệnh lý khác	3	1	2	BM xét nghiệm
5.	Thực tế xét nghiệm hóa sinh tại bệnh viện	3	0	3	BM xét nghiệm

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC					
1.	Huyết học đông máu	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Huyết học truyền máu	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Huyết tủy đồ	3	1	2	BM xét nghiệm
4.	Ứng dụng miễn dịch và sinh học phân tử trong huyết học	3	1	2	BM xét nghiệm
5.	Thực tế xét nghiệm huyết học tại bệnh viện	3	0	3	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM KÝ SINH TRÙNG					
1.	Kỹ thuật cơ bản chẩn đoán ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Ứng dụng sinh học phân tử trong chẩn đoán ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Bệnh học ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
4.	Bệnh học vi nấm	3	1	2	BM xét nghiệm
5.	Thực tế xét nghiệm ký sinh trùng tại bệnh viện	3	0	3	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM TẾ BÀO – GIẢI PHẪU BỆNH					
1.	Giải phẫu bệnh các bệnh hệ thống	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Tế bào học cổ tử cung âm đạo	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Tế bào học của các tổn thương và dịch	3	2	1	BM xét nghiệm
4.	Kỹ thuật nhuộm tế bào – giải phẫu bệnh	3	1	2	BM xét nghiệm
5.	Thực tế xét nghiệm tế bào - giải phẫu bệnh tại bệnh viện	3	0	3	BM xét nghiệm

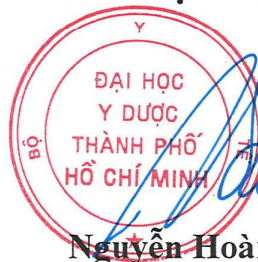
4. PHẦN CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU: 12 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Xét nghiệm cơ bản về vi sinh – ký sinh – huyết học	3	3	0	BM xét nghiệm
2.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 1	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 2	2	0	2	BM xét nghiệm
4.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 3	2	0	2	BM xét nghiệm
5.	Y học chứng cứ	2	1	1	TT GD YH

5. LUẬN VĂN: 12 TÍN CHỈ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Bắc

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Ứng dụng

Ngành: Kỹ thuật xét nghiệm y học

Mã số: 8720601

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 35 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 10 TC					
1.	Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện	2	2	0	BM xét nghiệm
2.	An toàn phòng xét nghiệm	2	2	0	BM xét nghiệm
3.	Thiết bị phòng xét nghiệm	2	1	1	BM xét nghiệm
4.	Xét nghiệm cơ bản	4	4	0	BM xét nghiệm
Phần tự chọn: 25 TC					
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM VI SINH					
1.	Xét nghiệm chẩn đoán vi khuẩn gây bệnh	3	2	1	BM xét nghiệm
2.	Xét nghiệm phát hiện kháng thuốc	3	2	1	BM xét nghiệm
3.	Xét nghiệm chẩn đoán virus gây bệnh	3	2	1	BM xét nghiệm
4.	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong xét nghiệm vi sinh	3	2	1	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM SINH HÓA					
1.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tim mạch – gan – thận	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh ung thư và di truyền	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Xét nghiệm hóa sinh trong các bệnh nội tiết - chuyển hóa	3	1	2	BM xét nghiệm
4.	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tụy và các bệnh lý khác	3	1	2	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC					
1.	Huyết học đông máu	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Huyết học truyền máu	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Huyết tủy đồ	3	1	2	BM xét nghiệm

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
4.	Ứng dụng miễn dịch và sinh học phân tử trong huyết học	3	1	2	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM KÝ SINH TRÙNG					
1.	Kỹ thuật cơ bản chẩn đoán ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Ứng dụng sinh học phân tử trong chẩn đoán ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Bệnh học ký sinh trùng	3	1	2	BM xét nghiệm
4.	Bệnh học vi nấm	3	1	2	BM xét nghiệm
CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM TẾ BÀO – GIẢI PHẪU BỆNH					
1.	Giải phẫu bệnh các bệnh hệ thống	3	1	2	BM xét nghiệm
2.	Tế bào học cổ tử cung âm đạo	3	1	2	BM xét nghiệm
3.	Tế bào học của các tổn thương và dịch	3	2	1	BM xét nghiệm
4.	Kỹ thuật nhuộm tế bào – giải phẫu bệnh	3	1	2	BM xét nghiệm
HỌC PHẦN TỰ CHỌN : ĐỊNH HƯỚNG HỌC CHUNG					
1.	Thực tập xét nghiệm vi - ký sinh tại bệnh viện	4	0	4	BM xét nghiệm
2.	Thực tập xét nghiệm Hóa sinh - huyết học tại bệnh viện	4	0	4	BM xét nghiệm
3.	Thực tập xét nghiệm tế bào - giải phẫu bệnh tại bệnh viện	3	0	3	BM xét nghiệm
4.	Y học chứng cứ	2	1	1	TT GD YH

4. PHẦN THỰC TẬP: 06 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 1	2	0	2	BM xét nghiệm
2.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 2	2	0	2	BM xét nghiệm
3.	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm 3	2	0	2	BM xét nghiệm

5. ĐỀ ÁN: 06 TÍN CHỈ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Bắc